

**BỘ TÀI CHÍNH
HỌC VIỆN TÀI CHÍNH**

Số: 1174/QĐ-HVTC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên
hệ Đại học chính quy**

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN TÀI CHÍNH

Căn cứ Quyết định số 120/2001/QĐ-TTg ngày 17/8/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Tài chính;

Căn cứ Quyết định 1296/QĐ-BTC ngày 04/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 42/2007/QĐ-BGDĐT ngày 13/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành Quy chế học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-HVTC ngày 09/8/2012 của Giám đốc Học viện Tài chính về việc ban hành Quy định công tác sinh viên ở Học viện Tài chính; Quyết định số 720/QĐ-HVTC ngày 09/8/2013 của Giám đốc Học viện Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn xét khen thưởng sinh viên trong Quy định công tác sinh viên Học viện Tài chính;

Xét đề nghị của Trường ban Công tác chính trị và sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên hệ Đại học chính quy đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh văn phòng; Trưởng các ban: Tổ chức cán bộ, Công tác chính trị và sinh viên, Quản lý đào tạo, Khảo thí và Quản lý chất lượng, Thanh tra giáo dục, Tài chính kế toán, Quản trị thiết bị; Trưởng các đơn vị có liên quan; Trưởng các Khoa quản lý sinh viên và sinh viên đại học chính quy đào tạo theo hệ thống tín chỉ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc HV;
- Như điều 2;
- Lưu VP, Ban CTCT&SV.



Nguyễn Trọng Cơ

**QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN HỆ
CHÍNH QUY HỌC VIỆN TÀI CHÍNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1174/QĐ-HVTC ngày 27/11/2015 của
Giám đốc Học viện Tài chính)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên hệ Đại học chính quy, bao gồm: Các tiêu chí đánh giá và khung điểm; phân loại và quy trình đánh giá; tổ chức đánh giá và sử dụng kết quả; tổ chức thực hiện.

2. Quy định này áp dụng đối với sinh viên hệ Đại học chính quy đào tạo theo hệ thống tín chỉ tại Học viện Tài chính.

Điều 2. Mục đích

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên nhằm góp phần thực hiện mục tiêu đào tạo con người phát triển toàn diện, có đạo đức nghề nghiệp, trung thực, có tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đạt chuẩn đầu ra do Học viện quy định.

2. Định hướng những nội dung rèn luyện cụ thể của sinh viên trong điều kiện đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

Điều 3. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên

1. Thực hiện đúng quy trình và các tiêu chí đánh giá được quy định tại quy định này; bảo đảm khách quan, công khai, công bằng và chính xác.

2. Đảm bảo yếu tố bình đẳng, dân chủ, tôn trọng quyền làm chủ của người được đánh giá.

3. Phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các đơn vị có liên quan trong Học viện tham gia công tác đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

Điều 4. Nội dung đánh giá và thang điểm

1. Xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên là đánh giá ý thức, thái độ của sinh viên đối với nhiệm vụ học tập, NCKH, chấp hành nội quy, quy chế... đánh giá phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của từng sinh viên theo các mức điểm đạt được trên các mặt:

- a) Ý thức tham gia học tập, NCKH và các hoạt động chuyên môn;
- b) Ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định của Học viện;
- c) Ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội;

- d) Ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng;
đ) Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong Học viện hoặc sinh viên đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.

2. Điểm rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100 và được phân chia cho các mặt của quá trình rèn luyện, học tập (cụ thể hóa tại Chương II của Quy định này).

Chương II CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ KHUNG ĐIỂM

Điều 5. Đánh giá về ý thức tham gia học tập, NCKH và các hoạt động chuyên môn

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

- a) Ý thức và thái độ trong học tập;
b) Ý thức và thái độ tham gia các câu lạc bộ chuyên môn, các hoạt động chuyên môn, hoạt động nghiên cứu khoa học;
c) Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi;
d) Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập;
đ) Kết quả học tập.

2. Khung điểm đánh giá về ý thức học tập, NCKH từ 0 đến 20 điểm.

Nội dung đánh giá	Điểm
a) Đánh giá về ý thức và thái độ trong học tập	8
- Đi học đầy đủ, đúng giờ, không bỏ tiết, nghỉ học có báo cáo.	4
- Chuẩn bị bài đầy đủ, tích cực tham gia phát biểu ý kiến xây dựng bài trong giờ học, giờ thảo luận. (Trừ 1 điểm đối với mỗi lần vi phạm sau: Nghỉ học không báo cáo, nghỉ học không có lý do chính đáng, đi học muộn, bỏ tiết, không chuẩn bị bài bị giáo viên đánh giá điểm 0).	4
b) Ý thức và thái độ tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học và các hoạt động chuyên môn khác	4
- Có bài đăng Kỷ yếu khoa học; tham gia các câu lạc bộ chuyên môn.	1
- Có bài đăng Nội san sinh viên NCKH; có công trình dự thi NCKH cấp Khoa đạt yêu cầu.	2
- Có bài báo đăng trên Tạp chí; có công trình dự thi NCKH cấp Học viện đạt giải nhất, nhì, ba.	3
- Có công trình được lựa chọn dự thi NCKH cấp Bộ; được Giám đốc Học viện khen thưởng về thành tích NCKH trong năm học.	4
c) Ý thức và thái độ tham gia các cuộc thi	2
- Tham gia Đội tuyển thi tìm hiểu các môn học, lĩnh vực do khoa, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên tổ chức.	1
- Thành viên đội tuyển dự thi Olympic toàn quốc	2
d) Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	1

- Có thái độ thông cảm với khó khăn chung của Học viện (trang thiết bị phục vụ học tập của Học viện). Sẵn sàng đăng ký học ở khu giảng đường liên kết, học ca 3 (nếu có). <i>(Không thông cảm, không sẵn sàng 0 điểm).</i>	1
d) Kết quả học tập (chỉ tính điểm thi lần đầu)	5
- Có điểm TBCHK < 1,0	0
- Có điểm TBCHK từ 1,0 đến 1,99	1
- Có điểm TBCHK từ 2,0 đến 2,49	2
- Có điểm TBCHK từ 2,5 đến 3,19	3
- Có điểm TBCHK từ 3,2 đến 3,59	4
- Có điểm TBCHK từ 3,6 đến 4,0	5

Điều 6. Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định của Học viện

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a) Ý thức chấp hành các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính được thực hiện trong Học viện Tài chính;

b) Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác được áp dụng trong Học viện.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm.

Nội dung đánh giá	Điểm
a) Thực hiện đầy đủ Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quy định của Bộ Tài chính và các bộ, ngành có liên quan.	10
- Có tinh thần đấu tranh, phê bình, góp phần đảm bảo nội quy, quy chế được thực hiện.	4
- Thực hiện nghiêm chỉnh Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quy định của Bộ Tài chính và các bộ, ngành có liên quan. <i>(nếu vi phạm 1 lần của một loại quy định trừ 1 điểm, trừ tối đa 6 điểm)</i>	6
b) Thực hiện đầy đủ nội quy, quy chế của Học viện (Quy định về quản lý đào tạo; Quy định về quản lý sinh viên – Trong phạm vi Học viện và Quy định của Đảng ủy, ĐTN, HSV).	15
- Tham gia đầy đủ, có ý kiến đóng góp trong các buổi học tập và thảo luận nội quy, quy chế, có đề xuất, đóng góp làm cho nội quy, quy chế của Học viện hoàn thiện hơn.	5
- Thực hiện nghiêm chỉnh nội quy, quy chế của Học viện <i>(nếu vi phạm 1 lần của một loại quy định trừ 1 điểm, trừ tối đa 10 điểm).</i>	10

Điều 7. Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a) Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao;

b) Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội;

c) Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.

Nội dung đánh giá	Điểm
a) Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao.	12
- Tham gia đầy đủ các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao các cấp từ lớp, chi hội, chi đoàn trở lên (mỗi lần không tham gia trừ 1 điểm trừ tối đa 4 điểm)	5
- Tham gia tuần lễ sinh hoạt công dân sinh viên đầu, giữa và cuối khóa đầy đủ, đúng giờ, với thái độ nghiêm túc (Nếu không tham gia, không có bài thu hoạch: 0 điểm)	6
- Có sự trưởng thành của bản thân qua các hoạt động rèn luyện: Được công nhận là đoàn viên ưu tú hoặc được học lớp cảm tình Đảng, được kết nạp vào Đảng CSVN.	1
b) Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội.	6
- Tham gia đầy đủ các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội.	4
- Thành viên CLB, Đội hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội	1
- Được biểu dương khen thưởng do có thành tích tham gia các hoạt động này.	1
c) Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.	2
- Tích cực tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.	1
- Có bài viết tuyên truyền, tham gia tuyên truyền hoặc được biểu dương khen thưởng do có thành tích tham gia tuyên truyền, phòng chống các tệ nạn xã hội.	1

Điều 8. Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a) Ý thức chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng;

b) Ý thức tham gia các hoạt động xã hội có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng;

c) Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người thân, người có khó khăn, hoạn nạn.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm.

Nội dung đánh giá	Điểm
a) Ý thức chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng.	10
- Chấp hành nghiêm chỉnh các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của địa phương nơi cư trú.	9
- Được biểu dương, khen thưởng về tham gia giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, về thành tích đấu tranh bảo vệ pháp luật,	1
b) Ý thức tham gia các hoạt động xã hội có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng.	10
- Có quan hệ đúng mực trong lớp, trong Học viện, nơi cư trú không gây chia	9

rẽ bè phái làm mất đoàn kết trong tập thể; bản thân có uy tín, lôi cuốn được nhiều người tham gia công việc tập thể có hiệu quả.	
- Có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng.	1
c) Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người thân, người có khó khăn, hoạn nạn.	5
- Có tinh thần giúp đỡ bạn bè trong học tập, trong cuộc sống được tập thể lớp xác nhận.	3
- Có tinh thần ủng hộ từ thiện, cứu người, giúp người gặp khó khăn.	2

Điều 9. Đánh giá về ý thức và kết quả khi tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức trong Học viện hoặc sinh viên đạt được thành tích đặc biệt trong rèn luyện.

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a) Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hiệu quả công việc của sinh viên được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các tổ chức khác trong Học viện;

b) Kỹ năng tổ chức, quản lý lớp, quản lý các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các tổ chức khác trong Học viện;

c) Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Học viện;

d) Sinh viên đạt được các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 10 điểm.

Nội dung đánh giá	Điểm
a) Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hiệu quả công việc của sinh viên được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các tổ chức khác trong Học viện.	6
- Sinh viên được bầu vào BCS lớp, BCH chi đoàn, Liên chi đoàn, Chi hội, Liên chi hội; được chỉ định làm Cán sự lớp tin chỉ tích cực hoạt động, phát huy tốt vai trò người cán bộ lớp, đoàn, hội và hoàn thành tốt nhiệm vụ trên cương vị được giao.	5
- Lớp, tổ chức đoàn, hội do mình phụ trách đạt tiêu chuẩn danh hiệu tiến tiến, xuất sắc.	1
b) Kỹ năng tổ chức, quản lý lớp, quản lý các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các tổ chức khác trong Học viện.	4
- Cán bộ lớp, đoàn, hội chủ động sáng tạo trong công tác và đóng góp có hiệu quả cho phong trào của Đoàn, Hội và Học viện	3
- Được khen thưởng vì thành tích tổ chức, quản lý lớp, quản lý các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các tổ chức khác trong Học viện.	1
c) Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Học viện. Sinh viên với tư cách là thành viên trong tập thể lớp, chi đoàn, chi hội tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt do lớp, đoàn, hội tổ chức; tham gia đầy đủ các hoạt động do lớp, đoàn, hội các cấp tổ chức phát động (bỏ hợp 1 buổi, hoặc không tham gia 1 lần các hoạt động nêu trên trừ 1 điểm, trừ tối đa 6 điểm).	6
d) Sinh viên đạt được các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện .	4

- Đạt danh hiệu Sinh viên 5 tốt cấp Trung ương	4
- Đạt danh hiệu Sinh viên 5 tốt cấp Thành phố	3
- Đạt danh hiệu Sinh viên 5 tốt cấp Học viện	2
- Thành tích đặc biệt khác	1

Chương III

PHÂN LOẠI ĐÁNH GIÁ VÀ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Điều 10. Phân loại kết quả rèn luyện

1. Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu và kém.
2. Phân loại kết quả rèn luyện:
 - a) Từ 90 đến 100 điểm: loại xuất sắc
 - b) Từ 80 đến dưới 90 điểm: loại tốt
 - c) Từ 65 đến dưới 80 điểm: loại khá
 - d) Từ 50 đến dưới 65 điểm: loại trung bình
 - đ) Từ 35 đến dưới 50 điểm: loại yếu
 - e) Dưới 35 điểm: loại kém

Điều 11. Phân loại để đánh giá

1. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức cảnh cáo khoa, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại khá.
2. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức cảnh cáo học viện, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình.
3. Sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập không được đánh giá rèn luyện trong thời gian bị đình chỉ.
4. Sinh viên bị kỷ luật mức buộc thôi học không được đánh giá kết quả rèn luyện.
5. Sinh viên hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp chậm so với quy định của khóa học thì tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện trong thời gian đang hoàn thành bổ sung chương trình học và tốt nghiệp, tùy vào nguyên nhân để quy định mức đánh giá rèn luyện tại kỳ bổ sung.
6. Sinh viên khuyết tật, tàn tật, mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc cha hoặc mẹ, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của địa phương theo quy định đối với những hoạt động rèn luyện không có khả năng tham gia hoặc đáp ứng yêu cầu chung thì được ưu tiên, động viên, khuyến khích, cộng điểm khi đánh giá kết quả rèn luyện qua sự nỗ lực và tiến bộ của người học tùy thuộc vào đối tượng và hoàn cảnh cụ thể.
7. Sinh viên nghỉ học tạm thời được bảo lưu kết quả rèn luyện sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện khi tiếp tục trở lại học tập theo quy định.
8. Sinh viên đồng thời học hai chương trình đào tạo sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện tại đơn vị quản lý chương trình thứ nhất và lấy ý kiến nhận xét của đơn vị quản lý chương trình thứ hai làm căn cứ, cơ sở để đánh giá thêm. Trường hợp chương trình thứ

nhất đã hoàn thành thì đơn vị quản lý chương trình thứ hai sẽ tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

9. Sinh viên chuyển trường được sự đồng ý của Giám đốc/ Hiệu trưởng hai cơ sở giáo dục đại học thì được bảo lưu kết quả rèn luyện của cơ sở giáo dục đại học cũ khi học tại cơ sở giáo dục đại học mới và tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện ở các học kỳ tiếp theo.

Điều 12. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện

1. Sinh viên căn cứ vào kết quả rèn luyện của bản thân, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết tại các Điều 5, 6, 7, 8, 9 của Quy định này vào Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên và nộp cho lớp trưởng. Sinh viên không nộp Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện của mình cho lớp trưởng theo đúng thời gian quy định thì điểm rèn luyện được tính là 0 điểm.

2. Ban Cán sự lớp, Ban Chấp hành chi đoàn cùng với Cố vấn học tập tổ chức họp lớp để xét và thông qua mức điểm của từng sinh viên trên cơ sở mức điểm do sinh viên tự đánh giá, các minh chứng xác nhận kết quả và phải được quá nửa số thành viên trong lớp đồng ý. Kết quả đánh giá phải có biên bản kèm theo.

Cố vấn học tập xác nhận kết quả họp lớp và chuyển kết quả (Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên và Bảng điểm rèn luyện của lớp) lên Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp khoa (sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp khoa).

3. Hội đồng đánh giá cấp khoa tiếp nhận Phiếu đánh giá, Biên bản họp lớp, Bảng điểm của các lớp tổ chức họp xét, thống nhất, báo cáo Trường khoa thông qua và trình kết quả (Bảng điểm rèn luyện của các lớp) lên Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp Học viện (sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp Học viện).

4. Hội đồng cấp Học viện họp xét, thống nhất trình Giám đốc xem xét và quyết định công nhận kết quả.

5. Kết quả đánh giá, phân loại rèn luyện của sinh viên phải được công bố công khai và thông báo cho sinh viên biết trước 20 ngày trước khi ban hành quyết định chính thức.

Chương IV

TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

Điều 13. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện

1. Học viện Tài chính ban hành Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên và chấm dứt hoạt động khi Hội đồng ban hành Quyết định công nhận kết quả của sinh viên chính thức.

2. Hội đồng cấp Học viện

a) Thẩm quyền thành lập

Hội đồng cấp Học viện do Giám đốc hoặc Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền ký quyết định thành lập Hội đồng cấp Học viện.

b) Thành phần Hội đồng cấp Học viện bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Giám đốc hoặc Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền.

- Thường trực Hội đồng: Trưởng ban (hoặc Phó Trưởng ban) Công tác chính trị và sinh viên.

- Các ủy viên: Đại diện Lãnh đạo các khoa, ban có liên quan, đại diện Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên Học viện.

c) Nhiệm vụ của Hội đồng cấp Học viện:

- Tư vấn giúp Giám đốc xem xét, công nhận kết quả rèn luyện của từng sinh viên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc.

- Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của các Trưởng khoa, tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng khoa, đề nghị Giám đốc công nhận.

3. Hội đồng cấp khoa

a) Thẩm quyền thành lập

Hội đồng cấp khoa do Trưởng khoa hoặc Phó Trưởng khoa được Trưởng khoa ủy quyền ký Quyết định thành lập Hội đồng cấp khoa.

b) Thành phần Hội đồng cấp khoa gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Trưởng khoa hoặc Phó Trưởng khoa được Trưởng khoa ủy quyền.

- Các ủy viên: Trợ lý theo dõi công tác quản lý sinh viên; Cố vấn học tập; Đại diện Liên chi đoàn; Liên chi hội sinh viên, Ban cán sự lớp, Ban chấp hành chi đoàn, chi hội. Khi xét lớp nào thì Cố vấn học tập, Ban cán sự lớp, Ban chấp hành chi đoàn, chi hội lớp đó là ủy viên Hội đồng.

c) Nhiệm vụ của Hội đồng cấp khoa:

- Có nhiệm vụ giúp Trưởng khoa xem xét, đánh giá chính xác, công bằng, công khai và dân chủ kết quả rèn luyện của từng sinh viên trong khoa.

- Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của Cố vấn học tập của từng đơn vị lớp học, tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng lớp, đề nghị Trưởng khoa công nhận.

Điều 14. Thời gian đánh giá

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học.

Thời hạn Hội đồng cấp khoa nộp điểm rèn luyện cho Hội đồng cấp Học viện (qua Thường trực Hội đồng) như sau:

Học kỳ I từ ngày 10 đến ngày 15 tháng 12 hàng năm;

Học kỳ II từ ngày 10 đến ngày 15 tháng 6 hàng năm.

2. Điểm rèn luyện của học kỳ là tổng điểm đạt được của 5 nội dung đánh giá chi tiết của Học viện.

3. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của năm học đó.

4. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của khóa học.

Điều 15. Sử dụng kết quả

1. Kết quả đánh giá rèn luyện từng học kỳ, năm học của sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên của Học viện, được sử dụng trong việc xét duyệt học bổng, xét khen thưởng - kỷ luật, xét ngừng học, thôi học theo quy định của Học viện.

2. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học của người học được lưu trong hồ sơ quản lý người học của Học viện, làm căn cứ để xét và công nhận tốt nghiệp theo quy định về Chuẩn đầu ra đối với sinh viên tốt nghiệp các ngành/chuyên ngành đào tạo đại học hệ chính quy ở Học viện Tài chính.

3. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học được ghi chung vào bảng điểm kết quả học tập và lưu trong hồ sơ của sinh viên khi tốt nghiệp ra trường.

4. Sinh viên bị xếp loại rèn luyện yếu, kém trong hai học kỳ liên tiếp thì phải tạm ngừng học ít nhất một học kỳ ở học kỳ tiếp theo và nếu bị xếp loại rèn luyện yếu, kém hai học kỳ liên tiếp lần thứ hai thì sẽ bị buộc thôi học.

Điều 16. Quyền khiếu nại

Trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ khi có thông báo của Hội đồng cấp Học viện, sinh viên có quyền khiếu nại về việc đánh giá kết quả rèn luyện của mình bằng cách gửi đơn khiếu nại đến Hội đồng cấp Học viện (qua Thường trực Hội đồng). Khi nhận được đơn khiếu nại, Hội đồng cấp Học viện có trách nhiệm giải quyết, trả lời theo quy định của pháp luật về khiếu nại.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này được thực hiện từ năm học 2015 - 2016. Những văn bản trái với quy định này đều bãi bỏ.

2. Trong quá trình thực hiện, Giám đốc Học viện có thể bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với thực tế và yêu cầu quản lý của Học viện.


Nguyễn Trọng Cơ

PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ:.....Năm học.....

Họ và tên:..... Ngày sinh:.....

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm (do SV tự ĐG)	Điểm (do TT lớp ĐG)
1. Đánh giá về ý thức tham gia học tập, NCKH và các hoạt động chuyên môn	20		
<i>a) Đánh giá về ý thức và thái độ trong học tập</i>	8		
- Đi học đầy đủ, đúng giờ, không bỏ tiết, nghỉ học có báo cáo.	4		
- Chuẩn bị bài đầy đủ, tích cực tham gia phát biểu ý kiến xây dựng bài trong giờ học, giờ thảo luận. (Trừ 1 điểm đối với mỗi lần vi phạm sau: Nghỉ học không báo cáo và không có lý do chính đáng, đi học muộn, bỏ tiết, không chuẩn bị bài bị giáo viên đánh giá điểm 0.	4		
<i>b) Ý thức và thái độ tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học và các hoạt động chuyên môn</i>	4		
- Có bài đăng Kỷ yếu khoa học; tham gia các câu lạc bộ chuyên môn.	1		
- Có bài đăng Nội san sinh viên NCKH; có công trình dự thi NCKH cấp khoa đạt yêu cầu.	2		
- Có bài báo đăng trên tạp chí; có công trình dự thi NCKH cấp HV đạt giải nhất, nhì, ba.	3		
- Có công trình được lựa chọn dự thi NCKH cấp Bộ; được GDHVN khen thưởng về thành tích NCKH trong năm học.	4		
<i>c) Ý thức và thái độ tham gia các cuộc thi</i>	2		
- Tham gia Đội tuyển thi tìm hiểu các môn học, lĩnh vực do khoa, ĐTN, HSV tổ chức.	1		
- Tham gia Đội tuyển dự thi Olympic toàn quốc.	2		
<i>d) Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập</i>	1		
- Có thái độ thông cảm với khó khăn chung của Học viện (trang thiết bị phục vụ học tập của Học viện). Sẵn sàng đăng ký học ở khu hội trường liên kết, học ca 3 (nếu có).	1		
<i>đ) Kết quả học tập (chỉ tính điểm thi lần đầu)</i>	5		
- Có điểm TBCHK < 1,0	0		
- Có điểm TBCHK từ 1,0 đến 1,99	1		
- Có điểm TBCHK từ 2,0 đến 2,49	2		
- Có điểm TBCHK từ 2,5 đến 3,19	3		
- Có điểm TBCHK từ 3,2 đến 3,59	4		
- Có điểm TBCHK từ 3,6 đến 4,0	5		
2. Đánh giá về ý thức và kết quả chấp hành các nội quy, quy chế, quy định	25		
<i>a) Thực hiện đầy đủ Quy chế của BGD&ĐT, BTC và các bộ, ngành có liên quan.</i>	10		
- Có tinh thần đấu tranh, phê bình, góp phần đảm bảo nội quy, quy chế được thực hiện.	4		
- Thực hiện nghiêm chỉnh Quy chế của BGD&ĐT, Quy định của BTC và các bộ, ngành có liên quan. (nếu vi phạm 1 lần trừ 1 điểm, trừ đến hết 6 điểm).	6		
<i>b) Thực hiện đầy đủ nội quy, quy chế của Học viện (Quy định về QLĐT, QLSV trong phạm vi Học viện và Quy định của Đảng ủy, ĐTN, HSV).</i>	15		
- Tham gia đầy đủ, có ý kiến đóng góp trong các buổi học tập và thảo luận nội quy, quy chế, có đề xuất, đóng góp làm cho nội quy, quy chế của Học viện hoàn thiện hơn.	5		
- Thực hiện nghiêm chỉnh nội quy, quy chế của Học viện (nếu vi phạm 1 lần của một loại quy định trừ 1 điểm, trừ đến hết 10 điểm).	10		
3. Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.	20		
<i>a) Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, VNTT.</i>	12		
- Tham gia đầy đủ các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao các cấp từ lớp, chi hội, chi đoàn trở lên (mỗi lần không tham gia trừ 1 điểm trừ đến khi hết 4 điểm)	5		
- Tham gia tuần lễ sinh hoạt công dân sinh viên đầu, giữa và cuối khóa đầy đủ, đúng giờ, với thái độ nghiêm túc (Nếu không tham gia, không có bài thu hoạch: 0 điểm)	6		
- Có sự trưởng thành của bản thân qua các hoạt động rèn luyện: Được công nhận là đoàn viên ưu tú hoặc được học lớp cảm tình Đảng, được kết nạp vào Đảng CSVN.	1		

b) Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội.	6		
- Tham gia đầy đủ các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội.	4		
- Thành viên CLB, Đội hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội	1		
- Được biểu dương khen thưởng do có thành tích tham gia các hoạt động này.	1		
c) Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.	2		
- Tích cực tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.	1		
- Có bài viết tuyên truyền, tham gia tuyên truyền hoặc được biểu dương khen thưởng do có thành tích tham gia tuyên truyền, phòng chống các tệ nạn xã hội.	1		
4. Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng	25		
a) Ý thức chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng.	10		
- Chấp hành nghiêm chỉnh các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của địa phương nơi cư trú.	9		
- Được biểu dương, khen thưởng về tham gia giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, về thành tích đấu tranh bảo vệ pháp luật,	1		
b) Ý thức tham gia các hoạt động xã hội có thành tích được biểu dương, khen thưởng.	10		
- Có quan hệ đúng mực trong lớp, trong Học viện, nơi cư trú không gây chia rẽ bè phái làm mất đoàn kết trong tập thể; bản thân có uy tín, lời cuốn được nhiều người tham gia công việc tập thể có hiệu quả.	9		
- Có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng.	1		
c) Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người thân, người có khó khăn, hoạn nạn.	5		
- Có tinh thần giúp đỡ bạn bè trong học tập, trong cuộc sống được tập thể lớp xác nhận.	3		
- Có tinh thần ủng hộ từ thiện, cứu người, giúp người gặp khó khăn.	2		
5. Đánh giá về ý thức và kết quả khi tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức trong Học viện hoặc sinh viên đạt được thành tích đặc biệt trong rèn luyện.	10		
a) Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hiệu quả công việc của sinh viên được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, ĐTN, HSV và các tổ chức khác trong Học viện.	6		
- Sinh viên được bầu vào BCS lớp, BCH chi đoàn, Liên chi đoàn, Chi hội, Liên chi hội; được chỉ định làm Cán sự lớp tích cực hoạt động, phát huy tốt vai trò người cán bộ lớp, đoàn, hội và hoàn thành tốt nhiệm vụ trên cương vị được giao.	5		
- Lớp, tổ chức đoàn, hội do mình phụ trách đạt tiêu chuẩn danh hiệu tiên tiến, xuất sắc.	1		
b) Kỹ năng tổ chức, quản lý lớp, quản lý các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các tổ chức khác trong Học viện.	4		
- Cán bộ lớp, đoàn, hội chủ động sáng tạo trong công tác và đóng góp có hiệu quả cho phong trào của Đoàn, Hội và Học viện	3		
- Được khen thưởng vì thành tích tổ chức, quản lý lớp, quản lý các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các tổ chức khác trong Học viện.	1		
c) Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Học viện. Sinh viên với tư cách là thành viên trong tập thể lớp, chi đoàn, chi hội tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt do lớp, đoàn, hội tổ chức; tham gia đầy đủ các hoạt động do lớp, đoàn, hội các cấp tổ chức phát động (bỏ hợp 1 buổi, hoặc không tham gia 1 lần các hoạt động nêu trên trừ 1 điểm, trừ đến hết 5 điểm).	6		
d) Sinh viên đạt được các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện (Đạt danh hiệu Sinh viên 5 tốt cấp TW: 4 điểm; cấp Thành phố: 3 điểm; cấp Học viện: 2 điểm; thành tích khác: 1 điểm).	4		
Tổng cộng	100		

- Điểm kết luận của Hội đồng đánh giá cấp Khoa: điểm
(Bằng chữ:.....)
- Điểm rèn luyện quy đổi: Xếp loại:

Ngày tháng năm 20...

Sinh viên ký tên

Cố vấn học tập

Ngày tháng năm 20...

Hội đồng cấp khoa